

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUYÊN HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 04 - 4 - 2023

V/v ly hôn, nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUYÊN HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Phúc Tuệ

Ông Đinh Xuân Phẫu

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Linh Chi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình: Bà Cao Mỹ Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hoá, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 về việc “Ly hôn, nuôi con chung”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐST- DS ngày 27/02/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2022/QĐHPT-DSST ngày 15/3/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm: 1998.

Nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Bình.

Hiện tạm trú tại: Thôn V, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Bình (có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Thôn X, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Bình (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện về việc xin ly hôn ngày 31/10/2022, biên bản lấy lời khai ngày 15/12/2022 và tại phiên tòa chị Nguyễn Thị H trình bày: chị và anh Nguyễn Xuân H kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy

ban nhân dân xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Bình vào ngày 14/12/2018. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung cùng với bố mẹ anh H ở thôn X, xã Q. Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, đến cuối năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H thường xuyên uống rượu rồi về đánh đập chị H, mặc dù chị H đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh H không thay đổi. Đến tháng 4 năm 2022 thì chị H không thể chịu đựng thêm được nên đã bỏ về nhà ngoại ở thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Quảng Bình sinh sống. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 4/2022 cho đến nay. Hiện tại tình cảm vợ chồng không còn, nguyện vọng của chị Nguyễn Thị H là xin được ly hôn với anh Nguyễn Xuân H.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị H trình bày vợ chồng có hai đứa con chung tên là Nguyễn Gia B, sinh ngày: 08/3/2019 và Nguyễn Gia K, sinh ngày: 30/10/2020 hiện đang ở cùng anh H và ông bà nội. Sau khi ly hôn chị H có nguyện vọng giao con cho anh H tiếp tục nuôi dưỡng vì điều kiện hiện nay chị H phải đi làm ăn xa, chị H sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Gia K, mỗi tháng 2.000.000đồng đến lúc con trưởng thành.

Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Theo lời trình bày của chị H vợ chồng không có tài sản và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét.

Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá sau khi thụ lý vụ án đã triệu tập các bên đương sự đến tại Tòa án để lấy lời khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải nhằm giúp vợ chồng khắc phục khuyết điểm nhưng chỉ có mặt nguyên đơn chị Nguyễn Thị H, vắng mặt bị đơn anh Nguyễn Xuân H nên Tòa án không thể thực hiện việc hoà giải cho các đương sự. Vì vậy Tòa án đã lập Biên bản về việc đương sự vắng mặt không hoà giải được.

Ngày 28/02/2023 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa đã phối hợp với UBND xã Q trực tiếp đến tại nhà anh Nguyễn Xuân H tại thôn P, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Bình để xác minh, thu thập chứng cứ. Tuy nhiên anh H vắng mặt tại địa phương, Tòa án đã lấy lời khai của bà Nguyễn Thị V (mẹ đẻ của anh Nguyễn Xuân H), bà V cung cấp thông tin: Anh H và chị H tự nguyện kết hôn vào năm 2018, sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung cùng gia đình nội ở thôn P, xã Q. Thời gian đầu vợ chồng chung sống bình thường, đến năm 2022 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Tháng 6/2022 chị H tự ý bỏ nhà đi và đi đâu thì gia đình không rõ, vợ chồng sống ly thân cho đến nay, hai bên không liên lạc với nhau nữa. Đến cuối năm 2022 anh H đi làm thuê trên tàu biển cho đến nay, gia đình cũng không rõ địa chỉ cụ thể ở đâu, thỉnh thoảng anh H có liên lạc với gia đình qua điện thoại. Vừa qua, gia đình nhận được hai giấy triệu tập của Tòa án triệu tập anh H đến Tòa án để giải quyết việc ly hôn với chị H, gia đình đã báo cho anh H biết nhưng do điều kiện công việc ở xa nên anh H không thể về được. Về việc vợ chồng ly hôn thì gia đình không có ý kiến gì tùy vào ý kiến của anh H. Hai vợ chồng có hai đứa con chung tên là Nguyễn Gia B, sinh ngày: 08/3/2019 và Nguyễn Gia K, sinh ngày: 30/10/2020, từ lúc chị H bỏ đi thì giao hai con cho anh H và gia đình nội nuôi dưỡng, chị H không về thăm con và cũng không cấp dưỡng tiền nuôi con từ lúc bỏ đi cho đến

nay. Sau khi ly hôn nếu chị H có nguyện vọng xin được nuôi con thì gia đình chúng nhất trí, trường hợp chị H không đủ điều kiện nuôi dưỡng thì gia đình đề nghị giao các con lại cho anh H nuôi dưỡng. Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Không có.

Toà án nhân dân huyện Tuyên Hoá đã ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên Hội đồng xét xử phải ra quyết định hoãn phiên tòa lần thứ nhất vì vắng mặt anh Nguyễn Xuân H. Ngày 20/3/2023 Tòa án nhân dân huyện Tuyên Hóa nhận được đơn đề nghị xét xử vắng mặt của anh Nguyễn Xuân H với nội dung: anh H nhất trí ly hôn chị Nguyễn Thị H, anh H thừa nhận vợ chồng có hai con như trình bày của chị H, sau khi ly hôn anh H có nguyện vọng được nuôi hai con là Nguyễn Gia B và Nguyễn Gia K, yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con mỗi tháng 2.000.000đồng; hiện tại vì công việc đi làm ăn xa không về được nên anh H xin vắng mặt tại phiên tòa.

Tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Xuân H vì mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ năm 2022 cho đến nay, tình cảm vợ chồng không còn, nên không thể hàn gắn trở lại. Phía bị đơn anh Nguyễn Xuân H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình phát biểu việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử. Đối với Thẩm phán và Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ theo các quy định của pháp luật và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đảm bảo thực hiện đúng và đủ thành phần theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Xuân H vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, xét tình cảm vợ chồng không còn. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 207, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H. Xử cho: chị Nguyễn Thị H được ly hôn vắng mặt anh Nguyễn Xuân H. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình giao hai con Nguyễn Gia B, sinh ngày: 08/3/2019 và Nguyễn Gia K, sinh ngày: 30/10/2020 cho anh H trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 107, Điều 110 và Điều 116 buộc chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con theo quy định của pháp luật. Tài sản chung và công nợ chung của vợ chồng: Chị H và anh H đều thừa nhận vợ chồng không có nên không xem xét. Án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị H đã nộp số tiền 300.000đồng tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình nay phải chịu toàn bộ; Án phí cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Xuân H tìm hiểu và kết hôn với nhau trên cơ sở hai bên tự nguyện, không bị ai ép buộc, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại nhà chồng ở thôn X, xã Q. Thời gian đầu chung sống tình cảm vợ chồng đầm ấm hạnh phúc, nhưng đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Đến tháng 4/2022 chị H bỏ về sống tại nhà mẹ đẻ ở xã Quảng Lưu, huyện Q, tỉnh Quảng Bình sinh sống còn anh H hiện nay đang đi làm ăn xa không rõ địa chỉ cụ thể. Vợ chồng sống ly thân từ đó cho đến nay. Vì vậy, vợ chồng không thể khắc phục mâu thuẫn, chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn nên có nguyện vọng xin được ly hôn với anh Nguyễn Xuân H để ổn định cuộc sống.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Xuân H vắng mặt nên Toà án không thể tiến hành hoà giải để giúp vợ chồng khắc phục khuyết điểm trở về đoàn tụ. Tại phiên toà anh Nguyễn Xuân H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do hiện tại anh H đang đi làm ăn xa, đi lại khó khăn nên anh H không thể về tại Toà án để giải quyết việc ly hôn giữa anh và chị H. Vì vậy anh H có đề nghị Toà án xét xử vắng mặt. Xét việc vắng mặt của anh H tại phiên toà hôm nay là trường hợp bất khả kháng, lý do vắng mặt của anh H là chính đáng.

Xét tình trạng vợ chồng, Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không khắc phục được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vợ chồng sống ly thân với nhau đã lâu, hai bên bỏ mặc không quan tâm lẫn nhau. Hiện tại tình cảm vợ chồng thực sự không còn nếu duy trì cuộc hôn nhân này sẽ không có lợi cho cả hai phía, nguyện vọng xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H là chính đáng. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận và áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 207; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự xử vắng mặt anh Nguyễn Xuân H và cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Xuân H.

[2] Về con chung của vợ chồng: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Xuân H trình bày vợ chồng có 02 đứa con chung tên là Nguyễn Gia Bảo, sinh ngày: 08/3/2019 và Nguyễn Gia K, sinh ngày: 30/10/2020. Hiện tại các cháu đang ở cùng ông bà nội tại xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Bình. Chị H và anh H đều có nguyện vọng giao hai con cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chị H sẽ có nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi con Nguyễn Gia K mỗi tháng 2.000.000đồng. Xét thấy nguyện vọng của chị H và anh H là chính đáng. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cũng như ổn định cuộc sống và học tập của cháu Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình giao hai con Nguyễn Gia B và Nguyễn Gia K cho anh H

trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Đồng thời cần áp dụng Điều 107, Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình buộc chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Gia K mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) đến lúc con trưởng thành đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Xuân H không có yêu cầu Toà án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá theo biên lai số 0000160 ngày 14 tháng 11 năm 2022 nay phải chịu toàn bộ khoản án phí.

Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đ theo quy định của pháp luật.

Từ những căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về quan hệ hôn nhân: Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 207, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xử vắng mặt anh Nguyễn Xuân H và cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Xuân H.

2. Về con chung: Áp dụng Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình xử: Giao cho anh Nguyễn Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con là Nguyễn Gia B, sinh ngày: 08/3/2019 và Nguyễn Gia K, sinh ngày: 30/10/2020. Áp dụng Điều 107, Điều 110, Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình buộc chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ phải cấp dưỡng nuôi con Nguyễn Gia K mỗi tháng 2.000.000đ (hai triệu đồng) kể từ tháng 5 năm 2023 đến khi cháu Nguyễn Gia K trưởng thành đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, khi cần thiết vì lợi ích của con, một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại khoản 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Xuân H không yêu cầu Toà án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H đã nộp tạm ứng án phí số tiền 300.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hoá theo biên lai số 0000160 ngày 14 tháng 11 năm 2022 nay phải chịu 300.000đ và được khấu trừ hết số tiền trên.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Buộc chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Tuyên bố nguyên đơn chị Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày xét xử (04/4/2023). Riêng anh Nguyễn Xuân H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc ngày niêm yết bản sao bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Bình nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của anh Nguyễn Xuân H.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS huyện Tuyên Hoá;
- Đương sự;
- UBND xã Cao Quảng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

ĐÃ KÝ

Đoàn Thị Bích Thủy